TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HNGĐ- ST
Ngày 12 - 9 - 2025
V/v L hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Minh Tiến
2. Ông Nguyễn Hoàng Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên toà*:* Bà Nguyễn Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2025 về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXX-ST ngày 27 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Thào Thị L, sinh năm 1987; nơi cư trú: bản X, xã Phù Yên, tỉnh Sơn La (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Sồng A K, sinh năm 1991; nơi cư trú: bản Y, xã Mường Cơi, tỉnh Sơn La (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 12 năm 2024 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Thào Thị L trình bày: Chị L và anh K xác lập quan hệ vợ chồng từ tháng 12 năm 2013, trên cơ sở tự nguyện, được Uỷ ban nhân dân xã Mường Thải, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (nay là xã Mường Cơi, tỉnh Sơn La) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 39 ngày 18/12/2013. Quá trình sống chung vợ chồng không được hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng do bất đồng về quan điểm sống. Chị L và anh K đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Chị L thấy rằng, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là trầm trọng, không thể giải hoà, tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn với anh K.

Về con chung, vợ chồng sinh được ba người con chung là cháu Sồng A Tr, sinh ngày 10/9/2012; cháu Sồng A M, sinh ngày 17/11/2013 và cháu Sồng A N, sinh ngày 29/4/2017. Hiện nay cháu Sồng A Tr đã được cho làm con

nuôi, cháu Sồng A Tr đã được bố, mẹ nuôi đổi tên là Vàng A Tr, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Còn cháu Sồng A M và Sồng A N hiện đang sống cùng với chị Thào Thị L, chị L có yêu cầu được nuôi cả hai người con chung là cháu Sồng A M và Sồng A N. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị L không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, tài sản riêng, vay nợ chung, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai, ý kiến tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như tại phiên tòa, bị đơn là anh Sồng A K không nhất trí ly hôn. Về con chung, anh K yêu cầu mỗi người nuôi một người con chung, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con; đối với cháu Sồng A Tr đã được cho làm con nuôi nên không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung, tài sản riêng, vay nợ chung, anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai ngày 17/7/2025 của cháu Sồng A M và Sồng A N thể hiện: Cháu Sồng A M và Sồng A N đều có nguyện vọng ở cùng với mẹ nếu chị L và anh K ly hôn.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa. Về tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về tố tụng.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Cho chị L được ly hôn anh K. Giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Sồng A M và cháu Sồng A N. Về tài sản chung, tài sản riêng, nghĩa vụ chung về tài sản, về cấp dưỡng nuôi con, đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng, sau khi Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 05/8/2025 và ngày 27/8/2025 nhưng các bên không thỏa thuận được với nhau đối với các vấn đề cần phải giải quyết trong vụ án nên Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử công khai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXX – ST ngày 27 tháng 8 năm 2025.

[2] Về quan hệ hôn nhân, chị Thào Thị L và anh Sồng A K xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quan hệ hôn nhân giữa chị Thào Thị L và anh Sồng A K được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp kể từ ngày 18 tháng 12 năm 2013 (ngày đăng ký kết hôn).

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do quan điểm sống giữa vợ và chồng có nhiều khác biệt. Quá trình giải quyết tại Tòa án, anh K và chị L đều không có giải pháp phù hợp để hàn gắn mâu thuẫn giữa hai vợ chồng. Vợ chồng không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, tình cảm vợ chồng không còn; tình trạng hôn nhân là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 19, 21, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L.

[3] Về con chung, vợ chồng chị Thào Thị L và anh Sồng A K có ba người con chung là cháu Sồng A Tr, Sồng A M và cháu Sồng A N. Cháu Sồng A Tr đã được cho làm con nuôi, chị L và anh K không yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử xét thấy, việc cho nhận con nuôi là hợp pháp; căn cứ Điều 24 của Luật nuôi con nuôi, Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không xem xét giải quyết.

Đối với cháu Sồng A M và cháu Sồng A N, chị L và anh K đều có yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Cháu Sồng A M và cháu Sồng A N hiện nay đang sống cùng chị L. Từ khi sinh cháu Sồng A M và cháu Sồng A N, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chủ yếu do chị L đảm nhiệm, anh K không phụ giúp được nhiều. Xét điều kiện và khả năng của chị L và anh K, việc giao cho chị L tiếp tục trực tiếp nuôi con chung sẽ thuận lợi hơn trong việc chăm sóc, giáo dục và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các cháu. Căn cứ các Điều 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình, cần giao cho chị L trực tiếp nuôi con chung là cháu Sồng A M và cháu Sồng A N.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, xét việc chị L không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung là tự nguyện, xét điều kiện, khả năng nuôi con của chị L; căn cứ vào Điều 7, Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP, Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

[4] Về chia tài sản chung, tài sản riêng, nghĩa vụ chung về tài sản, đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí, chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Thào Thị L và anh Sồng A K.

2. Về con chung: Giao cho chị Thào Thị L trực tiếp nuôi con chung là cháu Sồng A M, sinh ngày 17/11/2013 và cháu Sồng A N, sinh ngày 29/4/2017 cho đến khi cháu Sồng A M và cháu Sồng A N thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Chị Thào Thị L không yêu cầu anh Sồng A K cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Thào Thị L và anh Sồng A K vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Thào Thị L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu số: 58 ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/9/2025.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh;
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5 – Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- UBND xã Mường Cơi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát Phù Yên;
- Chi cục THA Dân sự Phù Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát Phù Yên;
- Toà án tỉnh;
- Chi cục THA Dân sự Phù Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tân Việt